

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 13 – 01 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Phần

Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Bá Võ

Ông Trần Đình Đường

Ông Phạm Bá Xanh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà – Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2019/HSST ngày 16/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Quang Thị X(tên gọi khác: Quang Thị Ch); sinh ngày 10/7/1972 tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: xóm Chợ, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn O (đã chết) và bà Quang Thị O , sinh năm 1933; chồng là Trần Kim T và có 02 con; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Ngày 30/9/2011, bị TAND V, tỉnh Nghệ An xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2019 đến nay; có mặt.

2. Đậu Thị L; sinh ngày 10/5/1960 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: khối 15, phường Cửa Nam, thành phố V, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: khối 10, phường Cửa Nam, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Văn Th và bà Nguyễn Thị N (đã chết); chồng là Nguyễn Hữu T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: + Ngày 24/6/2003, bị TAND V, tỉnh Nghệ An xử phạt 33 tháng tù về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Ngày 23/11/2007, bị TAND V, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 26/8/2014, bị TAND V, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2016. Nạp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/12/2014.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2019 đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn Tr; sinh ngày 19/5/1974 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: xóm 7, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trần C (tên gọi khác Nguyễn Văn C) và bà Nguyễn Thị Thu H ; vợ là Nguyễn Thị Hội Ph và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/5/1999, bị TAND D, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2000.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2019 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Quang Thị X* : Luật sư Phan Thị Ng thuộc Văn phòng luật sư C và cộng sự - Đoàn luật sư Nghệ An. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đậu Thị L*: Luật sư Phan Thị Th thuộc Văn phòng luật sư V - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào một ngày không nhớ cụ thể, Quang Thị X đi chợ ở xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, gặp một người phụ nữ dân tộc H'Mông, qua nói chuyện với X, chị đó hỏi thăm sức khỏe, tình hình gia đình của X. Người phụ nữ dân tộc H'Mông đặt vấn đề nhờ X tìm khách bán 2 cân ma túy đá với giá 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*), và hứa sau khi xong việc sẽ trả công cho X 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*), X đồng ý. Sau đó X liên hệ với Đậu Thị L đặt vấn đề nhờ L tìm khách mua 2 cân ma túy đá. L hỏi: “*Giá cả thế nào để tìm khách*”. X nói: “*Nếu bán được 2 cân ma túy đá với giá ba trăm triệu đồng thì X sẽ cho L bốn triệu đồng, còn nếu L bán được nhiều hơn thì cho L hưởng phần chênh lệch đó*”, L đồng ý. Chiều tối ngày 22/8/2019, người phụ nữ H'Mông đem đến nhà X 1 bì xác rắn đựng chanh leo và nói với X: “*Bên trong có hàng*”. X hiểu bên trong có 2 cân ma túy đá như đã thỏa thuận trước đó. Rạng sáng ngày 23/8/2019, X mang bì xác rắn đựng 2 cân ma túy đón xe khách đi xuống nhà Đậu Thị L, tại phường Cửa Nam, thành phố V. Khoảng 06 giờ sáng ngày 23/8/2019, X đến thành phố V vào nhà của L, X để bì

ma túy ở chỗ L bán đồ ăn sáng, sau đó ngồi chơi cùng với L. Khoảng 8 giờ thì có một người thanh niên tên V đến quán của L ăn sáng. Sau đó, V đưa cho L 1 gói ma túy đá nhờ L bán cho V với giá 800.000 (*tám trăm nghìn đồng*). L đồng ý và cầm gói ma túy bỏ vào túi áo. Khoảng 10 giờ ngày 23/8/2019, Nguyễn Văn Tr gọi điện thoại hỏi mua ma túy đá của L. L nói: "*Trung đến mà lấy*". Trung đến gặp L, đưa cho L 400.000 (*bốn trăm nghìn*) đồng, để mua ma túy đá. L lấy gói ma túy đá mà V đưa trước cho L, bán cho Trung một phần, phần còn lại, L bỏ vào túi quần. Sau khi mua được ma túy, Trung đi về đến khu vực ngã 3 Quán Bánh, trên đường Nguyễn Trãi, thuộc địa phận xóm 1, xã Nghi Phú, thành phố V thì bị Tổ công tác Công an thành phố V kiểm tra phát hiện, gói ma túy vừa mua của L. Trung khai nhận số ma túy đó Trung mua của Đậu Thị L đưa về sử dụng.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/8/2019, Đậu Thị L dọn quán ăn sáng để nghỉ ngơi, Quang Thị X nói L đem bì xác rắn vào nhà, vì bên trong có hàng. L hiểu ý bên trong có 2 cân ma túy đá mà 2 người đã thỏa thuận X đưa xuống để L tìm khách bán. L xách bì xác rắn đưa vào góc nhà cất dấu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đậu Thị L, phát hiện thu giữ trong người Đậu Thị L 1 gói ma túy đá là phần còn lại trong gói ma túy V đưa nhờ L bán hộ và số tiền 400.000 (*bốn trăm nghìn*) đồng mà L đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr. Đồng thời thi hành lệnh khám xét nơi ở của Đậu Thị L, phát hiện trong nhà L có 01 bì xác rắn mà X mang xuống giao cho L có 2 gói ma túy đá.

- Kết luận giám định số 1212/KL-PC09(MT) ngày 28/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Tr gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Tr có khối lượng là 0,625 gam".

- Kết luận giám định số 1215/KL-PC09(MT) ngày 28/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đậu Thị L gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đậu Thị L có khối lượng là 0,685 gam".

- Kết luận giám định số 1216/KL-PC09(MT) ngày 28/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An kết luận: "02 mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Đậu Thị L gửi tới giám định đều là chất ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đậu Thị L có tổng khối lượng là 1999 gam".

Bản cáo trạng số 213/CT-VKS-P1 ngày 12/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố các bị cáo Đậu Thị L, Quang Thị X (Quang Thị Ch) về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quang Thị X (Quang Thị Ch) mức án tử hình về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đậu Thị L mức án tù chung thân về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr mức án tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L, Nguyễn Văn Tr; xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận:

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L không tranh luận về tội danh, điều khoản truy tố, xét xử đối với các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L. Các Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L được hưởng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An vì các bị cáo X, L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của các bị cáo; bị cáo L có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và có thời gian tham gia quân đội từ năm 1980 - 1983.

Các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L, Nguyễn Văn Tr đều không có ý kiến tranh luận; bị cáo X, L đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L, Nguyễn Văn Tr đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù

hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ ngày 23/8/2019, tại nhà ở của Đậu Thị L (khối 10, phường Cửa Nam, thành phố V), Đậu Thị L đã nhận để bán ma túy cho một người đàn ông tên V (không rõ lai lịch địa chỉ) 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 1,31 gam, với giá 800.000 (*tám trăm nghìn*) đồng. Khoảng 10 giờ ngày 23/8/2019, Đậu Thị L đã bán một phần cho Nguyễn Văn Tr thu số tiền 400.000 (*bốn trăm nghìn*) đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn Tr về đến khu vực đường Nguyễn Trãi, thuộc xóm 1, xã Nghi Phú, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật 0,625 gam ma túy (Methamphetamine).

Vào tối ngày 22/8/2019, tại xóm Chợ, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Quang Thị X(Quang Thị Ch) đã nhận của một người phụ nữ H'Mông (không rõ lai lịch địa chỉ) 02 gói chất ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 1999 (*một nghìn chín trăm chín mươi chín*) gam, để đưa xuống thành phố V, tỉnh Nghệ An để bán cho Đậu Thị L với giá 300.000.000 (*ba trăm triệu*) đồng. Sau khi nhận số ma túy trên, Quang Thị X đón xe khách đi xuống thành phố V, đưa đến nhà Đậu Thị L tại khối 10, phường Cửa Nam, thành phố V, giao cho L. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở Đậu Thị L đã phát hiện thu giữ 1.999 (*một nghìn chín trăm chín mươi chín*) gam chất ma túy (Methamphetamine).

Trong vụ án này, bị cáo Đậu Thị L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 2000,31 gam chất ma túy (Methamphetamine); bị cáo Quang Thị X(Quang Thị Ch) phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 1.999 gam chất ma túy (Methamphetamine); bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,625 gam chất ma túy (Methamphetamine).

Các bị cáo Quang Thị X(Quang Thị Ch), Đậu Thị L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong vụ án này, các bị cáo Quang Thị X(Quang Thị Ch), Đậu Thị L đồng phạm về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, trong đó Quang Thị X có vai trò chính, bị cáo Đậu Thị L có vai trò giúp sức tích cực cho Quang Thị X trong việc bán ma túy; bị cáo Nguyễn Văn Tr độc lập thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây tác hại nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc nhiều gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo X, L chỉ vì háms lợi, bị cáo Trung nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên cố tình thực hiện tội phạm, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Quang Thị X(Quang Thị Ch) có vai trò chính là người khởi xướng việc mua bán ma túy với số lượng lớn 1.999 gam (Gần 02 kg) và đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích mà lần này thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên đã vi phạm tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đậu Thị L có vai trò giúp sức tích cực cho Quang Thị X trong việc mua bán 1.999 gam ma túy và có hành vi mua bán 1,31gam (Đã bán 0,625g ma túy cho bị cáo Trung). Bị cáo Đậu Thị L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán 2.000,31 gam ma túy. Bị cáo đã phạm tội 02 lần trong thời gian ngắn, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và bị cáo có thời gian 03 năm tham gia quân đội, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr độc lập thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (0,625 gam). Trong quá trình điều tra, truy tố thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, gia đình có chú ruột là thương binh là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, chưa cần thiết phải loại bỏ bị cáo X ra khỏi đời sống xã hội mà cần cách ly không thời hạn đối với các bị cáo Quang Thị X và bị cáo Đậu Thị L và cách ly bị cáo Nguyễn Văn Tr ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị và cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc H'Mông đã đưa 1.999 gam chất ma túy Methamphetamine cho Quang Thị X bán cho Đậu Thị L, quá trình điều tra không xác định được địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông tên là V đã bán 1,31 gam chất ma túy Methamphetamine cho Đậu Thị L, quá trình điều tra không xác định được địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,625 gam Methamphetamine; thu giữ của Nguyễn Văn Tr và 1.999,685 gam Methamphetamine thu giữ của Đậu Thị L Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L, Nguyễn Văn Tr là phương tiện liên lạc để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của Đậu Thị L là tiền do thực hiện tội phạm mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quang Thị X (Quang Thị Ch) tù chung thân về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/8/2019.

- Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đậu Thị L tù chung thân về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/8/2019.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 12 (Mười hai) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/8/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L, Nguyễn Văn Tr

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: + 1999 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Đậu Thị L (Đã lấy một ít để giám định) có trong 01 (Một) hộp giấy được niêm phong dán kín.

+ 0,685 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Đậu Thị L (Đã lấy một ít để giám định) có trong 01 (Một) phong bì bưu điện được niêm phong dán kín.

+ 0,625 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Tr (Đã lấy một ít để giám định) có trong 01 (Một) phong bì bưu điện được niêm phong dán kín.

- Tịch thu (hóa giá) sung Ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen; 02 (Hai) điện thoại di động nhãn hiệu Noakia 105 màu đen; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng có tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận tài sản số 20/2019/BBBG-KBNA (VNĐ) ngày 23/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho bạc nhà nước Nghệ An

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc các bị cáo Quang Thị X, Đậu Thị L, Nguyễn Văn Tr – mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT-Công an Nghệ An;
- Cơ quan THAHS-Công an Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn